



Tuần Báo Vô Vi

Quy Hội Tình Người

4 tháng 10 năm 2009

Số 65

Thiền Viện Vô Vi Quy Hội Tình Người

51 Malone Rd,

Mareeba, QLD 4880, Australia

Tel/Fax: +61 (8) 9450 7416

Di động: 0422 091358

Email: quyhoitinhnguoi@gmail.com

Website: www.quyhoitinhnguoi.org

Tuần này:

- Mục Bé Tám
- Đức Thầy Lương Sĩ Hằng
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Sinh Hoạt Bạn Đạo
- Vườn Thơ Bạn Đạo
- Thi Ca của Đức Thầy

Tờ báo hàng tuần của Thiền Viện Quy Hội Tình Người dành riêng phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

- 1) Bệnh cao máu của Bé thì sao ?
- 2) Bé có thấy mắt điển hay không ?
- 3) Bé có ngủ được không ?
- 4) Mắt mày sưng bầm đen, Bé không cảm thấy đau hay sao ?
- 5) Các bạn nhìn mặt của Bé thì thấy sao ?
- 6) Bé thích làm việc lắm sao ?
- 7) Hôm nay Bé thật sự khỏe chưa ?

Copyright © 2009 Quy Hội Tình Người. All rights reserved.

<i>Ngày 17 tháng 09 năm 1991</i> 1) Hỏi : Bệnh cao máu của Bé thì sao ? Đáp : Thưa, hôm nay đã được bình thường, chỉ phiền cô Bê cho ăn trong bốn ngày liền.	2) Hỏi : Bé có thấy mắt điển hay không ? Đáp : Thưa, Bé chỉ thấy miệng sưng nhưng sự sáng suốt vẫn bình thường, Bé vẫn chuyển điển khắp mọi nơi như thường nhật.
3) Hỏi : Bé có ngủ được không ? Đáp : Thưa, ngủ nhiều hơn lúc bình thường cũng nhờ mấy viên thuốc nhức, Bé cảm thấy khỏe và dễ chịu, cũng do ý chí tu luyện của Bé, Bé vẫn vui.	4) Hỏi : Mắt mày sưng bầm đen, Bé không cảm thấy đau hay sao ? Đáp : Thưa, tất cả đều bình thường. Bé tin chắc rằng nay mai sẽ xẹp xuống, không khác gì một cuộc nổi loạn trong miệng môi, và sẽ lập lại trật tự tốt đẹp hơn xưa, cũng như người tu sẽ khôi phục giá trị vinh quang của tâm thức, sau thời gian tham thiền nhập định.
5) Hỏi : Các bạn nhìn mặt của Bé thì thấy sao ? Đáp : Thưa, các bạn yêu quý của Bé cảm thấy xót xa lắm lắm, nhưng mọi việc đều được dự trù trước hết, chẳng có gì đáng lo cả.	6) Hỏi : Bé thích làm việc lắm sao ? Đáp : Thưa, không có gì thay đổi trong tâm thức của Bé. Bé cảm thấy mọi người thương yêu Bé, Bé càng thích làm việc nhiều hơn, rất tiếc là thơ từ bị trì trệ vì Bé không nói được, cô Bê không đánh máy được. Bé rất tiếc và xin lỗi các bạn ở xa đang mong tin của Bé.
<i>Ngày 18 tháng 09 năm 1991</i> 7) Hỏi : Hôm nay Bé thật sự khỏe chưa ? Đáp : Thưa, Bé đã bắt đầu bớt sưng và khỏe rất nhiều, mọi việc cảm nhận rất bình thường, tham thiền tốt không có gì trở ngại cả. Tất cả đều do tâm mà ra, tâm người động thì mọi việc đều động, tâm tịnh thì mọi việc đều xong và tốt đẹp, nôn nóng tạo khổ chẳng có ích chi cả. Pháp nào cũng là Pháp của Trời, giữ lấy mà tu, không vọng ngoại, phát triển tâm linh thì sẽ đạt được mục đích Đại Giác Cơ thể của con người lắm chuyện, nhưng quy nguyên chỉ có một, tức là nhứt khí thôi. Hiểu được nguyên lý này thì sẽ bớt khổ đau, luật hơn quả rõ rệt trước mắt, không lo cam mồm tu học thì uổng cho một kiếp làm người. Biết được hay dở, đòi hỏi đủ chuyện mà không hành thì làm sao có cơ hội giải thoát. Gặp Phật muốn cầu xin, lợi dụng, gặp Thượng Đế muốn trách móc và hành hạ Thượng Đế, chỉ tạo cho chính mình một cõi chơi riêng, tức là Địa Ngục. Người thiện giác tu học nhìn mặt ở kiếp này thì biết được kiếp trước hành giả đã mang gì đến đây. Sanh ra ai ai cũng muốn tốt, mà tạo thành tự ái dâm ô, mờ mịt không biết lối đi, như kẻ mù trong sa mạc. Bé nhờ tu thiền mà ngày nay Bé được lạc quan trong thanh tịnh, lúc nào cũng hướng về Trời Phật, không nghĩ chuyện lợi lộc cho cá nhân, chỉ biết thương yêu và xây dựng trí tâm mà thôi.	

Đức Thầy Lương Sĩ Hằng – Vĩ Kiên



Sinh 4:00 sáng ngày 20/12/1923 (ngày 13 tháng 11 năm Quý Hợi)

Tạ thế 8:50 tối ngày 23/09/2009 (ngày 05 tháng 08 năm Kỷ Sửu)

Hưởng thọ 86 tuổi

Mong tất cả bạn đạo thanh tịnh hướng tâm đến Đức Thầy thân thương của chúng ta để cảm ơn tấm lòng yêu thương triu mến của Đức Thầy đã tận tâm hướng dẫn và dìu dắt chúng ta trong nhiều năm qua trên con đường đạo.

Toàn thể bạn đạo Vô Vi trên toàn thế giới thành kính phân ưu cùng bà quả phụ Lương Sĩ Hằng và tang quyến.





Chương Trình Tang Lễ

Nhà quán Magnus Poirier: 6825 Sherbrooke East, Montreal, Quebec, Canada.

Ngày 30 tháng 09 năm 2009 (ngày 12 âm lịch)

- Thời gian viếng thăm: 9 giờ sáng – 10 giờ tối (tức là 8 giờ tối ngày 30 tháng 9 năm 2009 - 9 giờ sáng ngày 1 tháng 10 năm 2009 tại Việt Nam).

Ngày 1 tháng 10 năm 2009 (ngày 13 âm lịch)

- Thời gian viếng thăm: 9 giờ sáng – 10 giờ tối (tức là 8 giờ tối ngày 1 tháng 10 năm 2009 - 9 giờ sáng ngày 2 tháng 10 năm 2009 tại Việt Nam).

Ngày 2 tháng 10 năm 2009 (ngày 14 âm lịch)

- Tang lễ : 9:00 giờ sáng – 12:00 giờ trưa (tức là 8 giờ tối - 11 giờ tối ngày 2 tháng 10 năm 2009 tại Việt Nam).

- Hỏa táng : 12 giờ 15 trưa (tức là 11 giờ 15 tối ngày 2 tháng 10 năm 2009 tại Việt Nam).

Ngày 18 tháng 10 năm 2009 (mùng 1 âm lịch)

- Rải tro tại biển Boston, Massachusetts (Mỹ Quốc) lúc 12 giờ 15 trưa (tức là 11 giờ 15 tối ngày 18 tháng 10 năm 2009 tại Việt Nam).

* **Ngày rằm**: Ngày 15 mỗi tháng âm lịch.

Các bạn có thể theo dõi chương trình tang lễ của Đức Thầy và sinh hoạt của bạn đạo tham dự trên trang mạng lưới điện tử.



Lời Vàng Tiếng Ngọc

Chủ Nhân Tự Giác (tiếp theo)

...

Bạn đạo: ... (nghe không rõ).

Thầy: Không có nói cái gì kêu bằng không nổi, bây giờ ông Tám đã cho cái thực hành rõ ràng từ giai đoạn một. Những người mới tu, nó có duyên kiếp, duyên nghiệp của nó, nó phải giải hết cái nghiệp này qua cái nghiệp kia, rồi tới đây nó mới có nhiệm vụ. Còn cái nghiệp nó đang mang mà nó muốn lãnh cái nhiệm vụ của Trời đất đâu có được! Nó phải đi trong thứ tự. Người ta muốn học tôi, bây giờ muốn học tới tiền sĩ tôi phải qua cái lớp nào. Tôi muốn học số một, hai, ba, bốn, rồi bây giờ tôi muốn học tới ẩn số tôi phải học cái lớp nào mới tới đó, khi không tôi muốn biết ngang cái đó sao được. Cho nên, đừng nói ông Tám như vậy rồi chùng nào đệ tử mới đi tới, cái đó mình sai nữa, mình còn vọng động, mình chưa hiểu sự tiến hóa của mình. Nếu mình hiểu sự tiến hóa của mình, mình không có nghĩ vấn đề đó, mình nghĩ có cái chìa khóa cho tôi tiến tới con đường đó hay là cao hơn con đường đó là soi hồn, pháp luân, thiền định, giữ cái đó để mà tiến, chính ông đó tu mấy chục năm cũng giữ bao nhiêu đó mà ông tiến đến ngày nay, thì bây giờ mình phải giữ cái đó để tiến, đừng có nói tu rồi đệ tử, đâu có ai xưng làm sư phụ mình, mà mình xưng đệ tử, cái đó là mình cũng nói sai nữa ...

Bạn đạo: ... (nghe không rõ), mỗi cái dẫn dắt vô vi cũng phải mà có kỹ lưỡng mà dẫn dắt mà chậm bây giờ cũng như chậm cứu á, ông Tám rút kim có sắp đặt, có chương trình chuyện này chỉ có ông Tám biết, mà đâu phải mà kêu một người không tu vô phụ ông Tám được.

Thầy: Không có cái gì không được, bởi vì con người không phải nói tu cái pháp này mới làm được cái nghề này, không phải tu cái pháp này cũng làm cái nghề này. Bởi vì con người là người nào cũng có sự sáng suốt, cái đó chẳng qua cái phần sáng suốt mà thôi. Rồi còn nói về cái thiêng liêng về phần cao tu nhẹ phải giúp căn nguyên nhẹ của người bệnh, cái đó là tùy do cái đức hạnh tu hành của mọi người cá nhân. Còn cái chuyện nói chậm cứu thể gian, cái chuyện đó không có khó đối với người phàm, không có khó ai cũng học được, nhưng mà nói bề sâu thì nó hơi khó, bởi vì người phàm mắt thịt chưa có làm được. Nhiều người, người này nói bệnh nhưng mà nó có tâm tới nó trị, thì cái người thiền sư này phải có cái tâm giải cho cái nghiệp của nó từ ông bà cha mẹ nó để lại cái nghiệp quả bây giờ cho nó, thì mình phải dùng tư tưởng lành, phần điển để mình hóa giải cho cái bệnh nhân. Cho nên, nhiều cái bệnh nó thấy nó tuyệt vọng rồi, cũng như bà con của anh hai Pháp là chị Năm ở bên Cần Đức, bữa tôi qua đó, khiêng tới để vậy. Bà thấy bà tuyệt vọng rồi, không có sống được. Nhưng mà gần đây rồi bà đi vô, đi lên thang lầu, đi vô gặp tôi, rồi bà đi ăn giỗ, cái đó nó cũng có một cái trực, trị một cách trị khác thay vì chậm chậm chậm... Đó, rồi cũng giải cho bà, bà trước kia bà tu nhưng sau này bà bỏ bà không tu. Bà vì nặng trực, rồi lần lần chỉ cho bà, rồi giải lại cái chuyện gia đình, nói ra cũng như là mê tín tôi không muốn nói về cái phần bên kia của bà, giúp cho bà xong rồi thì bà mới được nhẹ, chứ không phải là thuốc men gì cho bà uống. Nhưng bây giờ bà đi được, bà vui vẻ, bà còn dự được ăn giỗ nữa, thay vì bà tuyệt vọng, thấy không? Nhưng mà bà tu thời gian bà bỏ là bà phải sanh cái bệnh, bà trở về cái sân càng sân hơn, trở về cái buồn càng buồn hơn thì do đó nó làm tê liệt tứ chi, rồi mình mở cho bà, bà trở lộn lại, không có sao.

Bạn đạo: ... (nghe không rõ).

Thầy: Cái đó là cái nguyện của một con người, không nên nguyện trước, tùy cơ duyên há, tùy duyên trợ hành mà thôi. Còn nguyện trước không làm được thì mình thoái bộ, không nên nói trước.

Bạn đạo: Mà tôi thấy nhiều người bạn đạo, câu này tôi nói ra nghe hơi buồn chút, mình tu về phần vô vi thôi, có nhiều khi tôi hỏi ông Tám cái vấn đề thuốc men điều thuốc bỏ không được, tất nhiên cái người nó còn sân, một điều thuốc hút rít vào mà bỏ không được, nó làm sao mà đi tới cái khối cảnh Phật được ... (nghe không rõ).

Thầy: Không phải, không phải là hút thuốc tôi không đi tới Phật, hút thuốc mà người ta biết tu người ta vẫn tới ông Phật, không phải vấn đề đó. Vấn đề đó là vấn đề trần trực thể gian nhưng mà tự họ thức giác, họ thấy đó làm phiền muộn tới tài chánh của họ và phiền muộn tâm can của họ thì tự nhiên họ giác họ bỏ chứ

không phải hút thuốc là không tiến tới Phật, thiếu gì người hút thuốc người ta cũng đi ... (nghe không rõ).

Bạn đạo: Có ảnh hưởng hàng đầu như ông Tám vậy, như người đó mà nói tu cao còn thấy cảm điều thuốc mà hành động và ảnh hưởng nó có kém... (nghe không rõ).

Thầy: Cái đó là cặp mắt đời ngoại cảnh xét thôi. Còn người thiết tâm tu người ta xét phần diễn của nội tâm. Cho nên, con người cũng là nói đạo, cũng là nói lập lại cái lời nói của tôi nhưng mà nói cho người khác người ta nghe không hay, nhưng mà thay vì ngồi nói với tôi, tôi nói có mấy chữ đó, họ nghe khác là về phần diễn, thấy không? Cho nên cái tu này không chấp cái vấn đề đó, còn cái chuyện thuốc men, hành động của thế gian không có thành vấn đề đối với vô vi. Còn tu về Phật, không phải là tôi gặp được ông Phật, tôi mới tu thành Phật. Phật là con người tự giác mới là Phật, còn con người chưa giác không bao giờ có Phật, không biết Phật là cái gì.

Bạn đạo: Cái điểm này tôi có hỏi trước ông Tám, mấy năm trước lận, rồi thành ra ông Tám cố gắng bỏ năm lần mới hết một điều thuốc, về đây ông Tám mới nói mượn nhờ ông bạn hít cái trả lại ... (nghe không rõ).

Thầy: Cái đó là do tôi bởi vì cái phần của tôi nó khác. Mỗi người một phần hồn và một cơ cấu sắp đặt khác. Rồi có người, người ta phải mượn thuốc người ta hút để người ta nói pháp cũng có, cái đó không thành vấn đề của đẳng tu vô vi, tôi nói một lần nữa.

Bạn đạo: ... (nghe không rõ).

Thầy: Còn tôi là khác, tôi đã đành bụng, hồi trước tôi đã nói rằng than phiền là người ta hút thuốc, vì họ chưa thấy họ, rồi bây giờ tôi thấy tôi, tôi không chấp nhận cái đó nữa. Rồi tôi lấy cái Nam Mô A Di Đà Phật tôi làm điều thuốc, thành ra tôi mới khám phá ra nguyên lý của sáu chữ đó để thay thế điều thuốc. Đó, mà người khác, người ta chưa làm được, người ta chưa thức giác, người ta có quyền sử dụng, không phải là buộc họ. Cái này tu tới tự giác mới là tu, buộc người ta bỏ điều thuốc không phải là người tu.

Bạn đạo: Cái này không phải kêu là buộc là tại gì tôi bữa nay được nói chuyện với ông Tám, hai người bình luận thôi. Tôi có ý kiến nhen, vì ông Tám có nói trước, trước tiên cái phần thuốc, hít một cái, cái sân nó còn giữ lại trong tâm, cái thứ nhứt là nó nóng, tôi cũng theo ông Tám, tôi cũng phải dứt bỏ, bỏ một lần ông Tám ... (nghe không rõ), mà tôi thấy bỏ có kết quả hay và tôi hút trở lại một cái, thử cái thì nó trở lại sân vì cái miệng nó đắng lắm, nó phải nhả. Đối với nhiều người khác thì tôi không có dám nói.

Thầy: Thì lần lần cái đó là tự giác của họ, mình không nên can thiệp vào những người đó.

(còn tiếp)

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy -- Sài gòn ngày 31/07/1977)

Sinh Hoạt Bạn Đạo Thế Giới

CẢM NGHĨ VỀ SỰ RA ĐI CỦA ĐỨC THẦY

Bạn hỏi tôi tại sao Đức Thầy một vị thiền sư tu thiền hơn 50 năm, đạt quả vị cao như vậy mà lúc lâm chung lại nằm trên giường bệnh? Vật vã, đốn đau, hôn mê, không nói được, ú ớ rên đau? Tại sao Đức Thầy lại ra đi trong cô đơn, lạnh lẽo thiếu vắng học trò an tịnh vây quanh trì niệm sáu chữ Nam Mô A Di Đà đưa tiễn Thầy mình đi ? Tại sao Thầy không nói trước được ngày giờ Thầy sẽ rời bỏ cõi ta bà này? Bạn bảo bà ngoại của bạn một người chỉ biết ăn chay niệm Phật đi chùa mà cũng báo cho con cháu biết trước ngày giờ bà từ giã cõi trần để về miền tiên cảnh. Bạn kể thân sinh của bạn không tu thiền, chỉ biết tụng kinh gõ mõ mà khi ông vừa nhắm mắt lìa đời, trên đầu giường ông gia đình bạn tìm thấy tập sách ông đã ghi lại rõ ràng ngày giờ ông từ bỏ cõi trần, những lời ông căn dặn về tang lễ, về mảnh đất ông đã dọn sẵn sàng cho con cháu đào huyệt làm mộ phần? Bạn nói về bà cô trong họ, thường lên đồng hầu cô hầu cậu, vậy mà một đêm bà chuyển con họ, người con trai trưởng vào thăm mẹ, bảo để con mang mẹ đi bác sĩ, bà thanh thản lắc đầu nói nhỏ không mang đi đâu hết, mở tủ lấy cái áo vàng cho mẹ mặc, Đức Quan Âm sắp tới rước mẹ đi rồi. Thay áo quần mới xong bà nói lớn đưa má đây mẹ hôn một cái mẹ đi. Chụt ! Thế là bà nằm xuống thẳng chân, xuôi hai tay ngay ngắn miệng nở nụ cười, nhắm mắt ra đi nhẹ nhàng êm ái.

Bạn ngạc nhiên và tôi cũng ngạc nhiên. Tại sao? Tại sao ? Những vị thiền sư, những vị chân tu đều ra đi trong tư thế nhập diệt nghiêm trang. Đáng lẽ Đức Thầy của chúng ta phải được mặc bộ đồ vest sang đẹp, trong tư thế an tọa trang nghiêm thanh thản, Thầy sẽ gửi lời chào cuối cùng đến những người học trò vây quanh rồi bằng lòng nhắm mắt: Thầy đi !

Ôi hình ảnh ấy đã được thay thế bằng cảnh Thầy nằm ngoẹo đầu, kê trên tấm nhựa trắng trải chiếc băng ca của nhà thương, một mắt nhắm, một mắt hé mở, đơn côi trong căn phòng lạnh vắng giữa đêm trường heo hút. Nhìn hình ảnh Thầy mà không kiềm được nước mắt xót xa, đau đốn, thương Thầy đứt ruột. Sao Thầy lại ra đi trong cô đơn buồn thảm như vậy? Sao xác thân Thầy không được trịnh trọng nâng niu ? Tôi cảm ơn chị Nguyệt Bích đã lưu lại được những hình ảnh cuối cùng của Đức Thầy, tôi mang ơn chị và trân quý những hình ảnh này. Hình ảnh cuối cùng này như nói với tôi “*tất cả đã đóng lại*”, Thầy đã ra đi. Khép lại cuộc đời của một bậc chân tu, một nhà truyền pháp, một vị Thầy đã suốt đời tận tụy giúp đời giúp người, giúp nhân loại trở về con đường tự cứu. Ngài đã sống như thế đó và Ngài ra đi như thế đó. Chị Nguyệt Bích bảo “*sinh lão bệnh tử, là như vậy, dù nét mặt xanh xao vì hôn đã lìa khỏi xác, nhưng nét mặt Thầy thanh tịnh vô cùng*”. Thầy sống trong thanh tịnh, chết trong thanh tịnh, dù chết như thế nào. Hình ảnh cuối cùng đó như lời nhắc bảo chúng ta tại sao không học hỏi thanh tịnh như vậy, mà tại sao lại đi khen chê, chỉ trích?

Bạn ơi,

Tôi không trả lời được những câu hỏi tại sao của bạn cũng như không trả lời được cho chính tôi. Tôi nhớ Thầy, nhớ thật nhớ. Nhớ những lúc ở bên Thầy, nghe Thầy nói, Thầy cười, Thầy đùa với bao nhiêu là thương yêu hồn nhiên tự nhiên Thầy đã dành cho từng đứa con. Nước mắt ứa ra lòng thổn thức, tôi thầm hỏi Thầy ơi có phải Thầy đã khổ nhiều vì chúng con? Khổ khi Thầy còn sống và khổ khi Thầy ra đi? Đến phút cuối cùng, thân xác Thầy cũng phải đốn đau vì chúng con, những đứa con ngu muội đã không thực hành được những lời Thầy dạy, đã không vâng lời Thầy để giúp Thầy đạt được ý nguyện, đã làm cản trở bao công trình Thầy hết tâm xây dựng? Để hôm nay Thầy phải dùng cái chết trong cô đơn lạnh lẽo của Thầy để dạy chúng con một lần cuối cùng, dạy bài học thương yêu tha thứ, dạy chúng con bỏ tâm ích kỷ so đo thù hằn ghen ghét, dạy chúng con mở rộng tâm hồn vị tha, hy sinh và phục vụ đoàn kết cho chung, không vì lợi ích ham muốn cá nhân mà làm tối tăm tâm hồn. Thầy dạy hãy mở rộng tâm thức sống cho đời cho người, để anh em một nhà, một cha luôn có nhau như Thầy mong ước? Phải vậy không Thầy? Con hỏi và con đã trả lời trong nước mắt nhớ thương Thầy.

Bạn ơi..

Chúng ta biết làm sao? Bạn bảo bạn đau lòng khi thấy xác thân Thầy bị để nằm trong tủ đá đông cứng giá lạnh, cô đơn lạnh lẽo không chút hơi ấm của tình người vây quanh? Bạn khóc làm tôi cũng nghẹn ngào. Chúng ta làm gì được cho Thầy và cho nhau bây giờ? Bạn bảo các tôn giáo khác khi giáo chủ của họ lìa trần, đều được đệ tử trân trọng cử hành đại lễ cầu kinh, vinh danh, tưởng nhớ trong đèn hoa nhũ nhạc suốt từ ngày đầu cho đến một thời gian dài gây bao ấn tượng trong lòng người ở lại. Ngay cả một ngôi chùa nhỏ xa xôi hẻo lánh mà khi vị sư trụ trì của họ mất họ cũng tổ chức đại lễ, bảy ngày dâng hoa dâng đèn, thắp sáng niềm tin, thắp sáng thương yêu trong niềm tôn quý. Mà tại sao Đức Thầy của chúng ta, Đức Thầy kính yêu, hạnh cao đức dày như vậy mà khi ra đi thì cả ngàn học trò của Thầy lại để xác Thầy nằm tro trọi lạnh lẽo, suốt cả 7, 8 ngày không một cành hoa, không một buổi lễ tâm hương thương tưởng ?? Tại sao? Tại sao lại như vậy? Bạn đau lòng bạn xót xa, tôi cũng đứt đoạn tâm can. Tôi xin thất lễ với bạn, tôi không trả lời được câu hỏi tại sao này? Tôi xin cúi đầu tạ lỗi với Thầy.

Bạn bảo chúng ta phải có ý kiến đóng góp kêu gọi Ban Tổ Chức Tang Lễ, nhắc nhở tất cả ghi nhớ chữ LỄ đối với Đức Thầy. Tôi nghĩ Ban Tổ Chức cũng như chúng ta đều thấy sự thiếu sót lớn lao đó. Ai cũng thương Thầy tha thiết. Nhưng có lẽ vì hoàn cảnh, vì tài chánh, vì cả ngàn lý do mà chúng ta không thể hiểu nên tình thế bắt buộc các anh chị đó phải quyết định đau lòng như vậy, chứ ai mà không muốn mọi điều tốt đẹp cho Thầy, cho bạn đạo phương xa hội tụ về cùng nhau tiễn đưa Thầy lần cuối. Tôi biết và thông cảm với sự khó nhọc bận rộn của tất cả những anh chị đang lo Tang Lễ cho Thầy lúc này. Tôi không dám đòi hỏi các anh chị phải hy sinh nhiều hơn. Tôi tưởng như lúc nào các anh chị cũng làm việc theo đúng ý Đức Thầy dạy bảo.

Thầy ơi... Có phải như vậy không?

Bạn nhắc với tôi, nghe tin Thầy mất bạn bàng hoàng đau đớn, bạn không tin Thầy đã ra đi, bạn cứ nghi vấn sao Thầy ra đi nhanh như vậy, đột ngột quá, nhanh chóng quá, bạn cảm thấy bơ vơ vô cùng, dù thanh quang điển lành của Thầy vẫn mãi quang chiếu trên đầu bạn. Bạn không khóc mà nước mắt cứ tự nhiên tuôn ra. Tôi cũng vậy. Điều bạn bất ngờ ngạc nhiên là khi bạn đi tìm tin tức mới nhất về Thầy, bạn cũng như tôi đã hụt hẫng buồn chán khi đọc lời thông báo trên trang mạng chánh thức của cộng đồng sinh hoạt Vô Vi. Cả chín vị hội trưởng mà viết một cái thông báo không xong. Tại sao lại viết với những lời lẽ khô cứng thật lạnh lùng, không chút tình nghĩa, cứ như huân lệnh cho bạn đạo. Không một lời nhớ ơn thương tiếc Đức Thầy, không một lời phân ưu với bà Tám, không một lời kêu gọi bạn đạo đồng tâm ngồi lại với nhau thanh tịnh hướng về Thầy như trên trang mạng của Thiền Viện Quy Hội Tình Người. Ở trang này bạn đã được sưởi ấm chút “tình người” khi chúng ta chỉ còn lại với nhau trong giờ phút mất mát này. Bạn buồn tôi cũng buồn. Bạn đau tôi cũng đau. Nụ cười hiền hòa của Thầy bỗng sáng trong tôi. Thôi quên hết đi bạn ơi, chúng ta thanh tịnh niệm Phật, nhớ về Thầy với tâm thật vui, thật nhẹ nhàng. Tôi tin trong Đại lễ cử hành đám tang của Thầy bạn đạo chúng ta sẽ gần gũi, thương yêu, vui vẻ với nhau nhiều lắm vì Thầy luôn luôn ban điển vui như Thầy đã ban cho chúng ta suốt bảy ngày trên du thuyền trong Đại Hội Du Hành Đạo Pháp. Thầy đã tặng chúng ta một kỷ niệm thương quý nhất in sâu mãi mãi trong tâm chúng ta. Như Thầy đã nói chúng ta có nhiều phước đức biết là bao. Con xin vô vàn cảm tạ ơn Thầy.

Đức Thầy yêu quý của chúng con !

Cao Bạch Trúc
T/Đ Portland, OR
Đêm 9/27/09



NHỮNG DÒNG TÂM SỰ CỦA MỘT ĐỨA CON ĐAU KHỔ

Montreal, ngày 28 tháng 9 năm 2009

Được tin Đức Thầy vào bệnh viện ngày 23 tháng 9 năm 2009, chúng tôi gồm sáu người từ San Diego tới phi trường chờ lên máy bay, lòng tôi như có một con dao đâm thấu tim can, tôi liền kêu anh Thanh liên lạc với bạn đạo Montreal, không ai trả lời. Nhớ tới và gọi cho em Bích thì được biết Đức Thầy đã ra đi, lúc đó là 6:00 chiều giờ Cali, Đức Thầy đã ra đi được 10 phút rồi. Chúng tôi ai nấy im lặng đĩnh hồn như một tiếng sét đánh vào tai, không thể tin được. Sau 10 phút niệm Phật mới hoàn hồn và gọi tứ tung để lấy tin tức, xem có đúng sự thật không? Thì được biết Đức Thầy đã ra đi thật rồi. Sao Đức Thầy lại đi sớm quá, vì Đức Thầy còn mong ước năm 2012 về Việt-Nam nữa mà. Đức Thầy còn bao nhiêu công việc chưa được giải quyết, hứa hẹn đi thăm các thiền đường, thiền viện toàn 50 tiểu bang nước Mỹ cơ mà. Tại sao vậy? Tại sao vậy?

Ôi thật buồn thay, Thầy ơi Thầy không còn nữa, thì không một câu nào được trả lời. Trên chuyến bay từ San Diego tới Montreal, chúng tôi im lặng niệm Phật, đầu vẫn rút, nhưng lòng thì âm ức, khóc thương cho một vị Thầy đã khổ nhọc vì chúng con. Tới Montreal, vào lúc 9:50 sáng ngày 24/9/2009, chúng tôi được anh Công và anh Thường chờ tới hai nhà quán xem xét và lựa chọn nhà quán nào, vì anh Công đã được anh Phan Cao Thăng cho phép đi tìm xem nhà quán nào khang trang và sạch sẽ, rồi anh em sẽ ngồi lại với nhau và quyết định. Chúng tôi được chờ tới nhà quán mới nhất và lớn nhất tại Montreal. Chúng tôi thầm nghĩ, có lẽ Thầy chuyển tới đây để tham quan và hy vọng sẽ trình với anh Phan Cao Thăng và được anh chấp nhận, nhưng khi gọi điện thoại báo cáo, thì anh Phan Cao Thăng đã trả lời anh đã kí hợp đồng ở chỗ khác rồi.

Chúng tôi cũng muốn tới đó để xem nhưng trời đã tối và phải về nhà vì suốt 24 tiếng ngồi máy bay cũng mệt. Sáng ngày 25 tháng 9, chúng tôi cố gắng liên lạc với anh Thăng để biết tin tức và xin được phép cộng tác với anh về đại tang của Đức Thầy vì Đức Thầy là của chung bạn đạo thế giới, nhưng không thấy anh trả lời.

Khi hay tin Đức Thầy nằm phòng lạnh cho đến ngày mùng 1 tháng 10 năm 2009 mới được ra ngoài cho bạn đạo thăm viếng, tôi không cầm được nước mắt. Tiếng khóc tức tưởi của một đệ tử đã thọ ơn Thầy bao nhiêu năm, muốn tới đây nhìn mặt Thầy thật nhiều, thật nhiều để sau này không còn tâm sự với Thầy những kỷ niệm xa xưa nữa, muốn nói lên những gì cần phải nói cũng không được.

Thầy ơi, ôi đời thật quá bạc bẽo, phải không Thầy? Thầy thường nói với tôi “*số Thầy là như vậy đó con ơi, giúp người rồi người cũng phản*”.

Lòng tôi sôi sục lên vì muốn được gặp Thầy, thì tối ngày 25 tháng 9 năm 2009, được xem hình post lên mạng, có chị Nguyệt Bích nữa. Thầy thật siêu diệu, đã đọc được những gì trong đầu óc tôi. Cảm ơn Thầy đã cho con nhìn thấy gương mặt lúc Thầy ra đi. Cảm ơn chị Nguyệt Bích đã có duyên được gần Thầy. Nhưng khi nhìn Thầy lòng tôi bồi hồi, những cơn đau xé nát con tim tôi, xúc động không cầm được nước mắt, tự đặt câu hỏi, phải chăng Thầy đang mở mắt nhìn tôi. Miệng Thầy mở ra muốn nói lời gì mà không nói được. Thầy ơi, Thầy ra đi không lời trần trối, con không biết làm gì đây. Bầu trời thì u ám lạnh lẽo, chắc cũng đồng tình với lòng thương nhớ của biết bao nhiêu đứa con đang ngụp lặn dưới thế giới ta bà này. Thầy ôm ấp, Thầy chịu đựng, Thầy nâng niu những linh hồn đau khổ như chúng con, nhưng sao Thầy bỏ chúng con ra đi quá đột ngột? Con không hiểu tại sao? Tại vì chúng con thiếu tu, tại vì chúng con tham danh, tham lợi, tại vì chúng con không đoàn kết, phải không Thầy?

Thầy nói đi, Thầy nói đi!....

Thầy bỏ xác vì Thầy không làm gì được, Thầy buồn vì Thầy không dạy bảo được? Phải chăng Thầy hy sinh thân xác để cứu độ quần sanh như Chúa Giêsu khi xưa chịu đóng đinh trên cây thập tự.

Thầy đã trao ba pháp cho chúng con làm hành trang để tiến về nguồn cội, nhưng chúng con thiếu thực hành để bây giờ anh em phải tương tàn lẫn nhau, thiếu thành thật, nghi kỵ nhau. Con biết Thầy không vui vì nhiều lần thấy gương mặt Thầy buồn. Con hỏi Thầy, Thầy ơi sao Thầy buồn quá vậy? Thầy trả lời: “*đời đâu có gì mà vui!*” Tôi lại xùi mặt xuống, buồn lây. Có những lúc buồn như vậy, tôi lại kể chuyện Việt Nam, vì tôi biết Thầy thích nghe chuyện Việt Nam lắm. Thầy lúc nào cũng hướng về Việt Nam, và thường kể chuyện cho chúng tôi nghe, hồi xưa những thằng tây mà ăn hiếp người VN là Thầy ra tay liền bênh vực liền. Lúc đó tay của Thầy cung lên như lực sĩ, trông Thầy oai hùng như chiến sĩ sắp ra trận. Hình ảnh này chúng tôi không bao giờ quên, giờ đây thì không còn nữa. Hết rồi! Không còn Thầy hiện diện tại thế gian, thì Việt Nam sẽ đi về đâu? Thầy nhớ để biết bao đứa con bơ vơ lạc lõng, Thầy chỉ về VN một lần rồi không bao giờ, và không bao giờ nữa sao?

Việt Nam ơi, thân xác Thầy không còn nữa. Thầy đi lẹ quá, các bạn ơi, tới đây tôi lại ngậm ngùi thương tiếc cho những ai chưa gặp được Thầy tại VN. Xin lỗi các bạn, vì chuyến du hành tại VN quá ngắn ngủi, chỉ vón vện trong vòng hơn hai tuần lễ, nên Thầy không thể đi các nơi được. Thành thật xin lỗi.

Thôi giờ đã gần kề, chúng con chỉ biết tu và cố gắng hành thiện để Thầy được mỉm cười và nhìn thấy các con biết yêu thương nhau, đoàn kết và xây dựng, phát triển PLVVKHHBPP ngày càng tốt đẹp.

Kính bút,
Thanh Hòa



Vườn Thơ Bạn Đạo

QUY THIÊN

Nhận tin Cha đã quy thiên
Chúng con chỉ biết hợp thiên hướng Cha
Cha đi một kiếp ta bà
Mở khai đạo pháp phật đà vô vi
Năm châu hoàng pháp Cha đi
Tám mươi bảy tuổi cha quy về trời
Mọi nơi bạn đạo lệ rơi.
Buồn sao biết tả lại rời xa Cha.
Huyền quang tỏa khắp đạo nhà
Năm châu bạn đạo tiếp đà của Cha
Cùng nhau đoàn kết thiên ca,
Cha nay tiếp bước phật đà tọa sen.

Nam Mô A Di Đà Phật
Cà Mau 24-09-09
VĂN PHONG kính bái



ĐỨC THẦY LƯƠNG SĨ HẰNG VIÊN TỊCH

Thầy già biệt con, về cố hương
Chúng con tâm niệm tiễn đưa Thầy
Vĩ Kiên thị hiện vì nhân loại
Phổ hóa pháp hành đạo quá hay.

Viên tịch Thầy đi buồn não lòng !!!
Đàn con ở lại dạ hoài mong
Gương Thầy yêu kính, luôn thương tiếc
Nhiệm vụ cứu đời nay đã xong
Thầy được quy Thiên về chốn cũ
Không còn vất vả chốn Trần Hồng
Vô thường định luật sinh rồi tử
Kính bái Vĩ Kiên Phật Nhị Không.

Nam Mô A Di Đà Phật
Vạn Vật Thái Bình
Cà Mau, 24-09-2009
Út Hoa kính bái



TRỞ VỀ THIÊN TỔ

Mừng 5 tháng 8 Thầy đi
Về nơi Thiên Tổ Vô Vi đạo tràng
Phật Thầy đạo hội Thiên Đàng
Hòa cùng Thiên Giới an nhàn thanh thoi
Phật Thầy đôi xác đôi đời
Vô sanh vô tử sáng ngời Hồn linh
Phật Thầy cứu độ chúng sinh
Trọn đời công hiến hành trình độ tha
Hoàn thành xứ mạng Di Đà
Hồn về Thiên Quốc vĩnh an đời đời.

Tân Phú, 13g00 23-09-2009
Minh Vô Vi kính bái



VÔ THƯỜNG

Sanh già bệnh chết luật vô thường
Danh lợi tình tiền chớ vẩn vương
Tứ đại, ra đi hoàn trả lại
Người tu tiến hóa tánh khiêm nhường.

Chết rồi tội phước được đem theo
Lo chuyện phù du giàu với nghèo
Không có điển quang hồn bị đọa
Luân hồi khổ sở nhớ đừng đeo.

Ngộ được pháp lành quyết chí tu
Vô Vi dạy đạo hết khờ ngu
Công phu lập hạnh thiền tinh tấn
Thanh điền quý hơn tiền bạc xu.

Trước biến thành thanh nhờ Pháp Luân
Thực hành nguyên lý tạo mùa Xuân
Trời quang mây đẹp thiền vui vẻ
Ngộ đạo đều nhờ chuyển Pháp Luân.

Cà Mau, 25-09-2009
Út Hoa



QUY TÔNG

Vạn sự quy tông về một cõi
Chân phương đạt thức không ưu phiền
Phương đó thầy ta đang mong đợi
Ngộ giác thiên duyên một mối giềng⁽¹⁾.

Cà Mau 24-09-09
VĂN PHONG



QUY CHA

Bao năm thầy ở tận phương xa,
Quê nhà chỉ thoáng lại phải qua,
Nay phải quy cha về một cõi
Điền hòa phật giới độ phương tha.

Cà Mau 24-09-09
VĂN PHONG



TUỞNG NHỚ THẦY

Ta ngồi đây một để mình tưởng nhớ,
Bóng hình Thầy đã biệt trời xa;
Để mình ta lạc lõng giữa ta bà,
Ôm tiếc nhớ một tình thương cao trời.

Phú Nhuận, 19:30' ngày 24-09-2009
Thiền Tâm



HỎA TÁNG

Ngày rằm tháng tám hỏa thiêu
Vía Hồn hội ngộ xuất siêu tuyệt vời
Hồn lên đánh lễ Cha Trời
Hồn về Thiên Cảnh rạng ngời Tâm Linh
Một lòng cứu độ chúng sinh
Muôn đời vạn kiếp trọn tình cứu nhân.

Tân Phú, 29-09-2009
Minh Vô Vi kính bái



¹ Giềng mối: Đầu mối chính để chỉ kĩ cương, khuôn phép.

TIỀN THẦY (1)

Chúng con bạn đạo đất Việt Nam
Tiền Thầy Quy Nhứt thoát trần phàm
Thầy đi chúng con vẫn nhớ mãi
Lời vàng tận tụy hết lòng cam
Sức khỏe tuổi cao Thầy vẫn dạy
Đạo pháp Vô Vi dạy xuất phàm
Chúng con tri âm Thầy khai mở
Kính lạy muôn lần vẫn chưa kham.

Củ Chi, 25-09-2009
Bá Tùng



TIỀN THẦY (2)

Quý thương công đức tình yêu Thầy
Làm sao bạn đạo tỏ hết đây ?
Tình Thầy yêu quý con vô tận
Truyền dạy pháp tu chẳng ngại này
Thầy muốn chúng con đều đạt pháp
Tận tụy dạy truyền khắp Âu Tây
Tiền Thầy ra đi về cõi tịnh
Cúi lạy muôn lần linh cửu Thầy.

Củ Chi, 25-09-2009
Bá Tùng



TIỀN THẦY (3)

Hay tin Thầy đã đi thật xa
Từ nay vắng mặt người Cha già
Chỗ dựa tinh thần như trống vắng
May còn kinh giảng đĩa Thiên ca
Gia tài cao quý Thầy để lại
Nhắc nhở truyền nhau cõi ta bà
Tiền Thầy chúng con nguyện tinh tấn
Hội ngộ cùng Thầy nơi cõi xa

Củ Chi, 26/ 9/ 2009
Bá Tùng



HỒI QUÊ

Hai ba tháng chín ngày Tây
Vào năm Kỷ Sửu Phật Thầy quy Thiên
Giữ tâm vui vẻ Thầy khuyên
Ra đi thanh thản an nhiên tâm hồn
Phật Thầy bắt tử trường tồn
Nay về Thiên Quốc cội nguồn quê Cha
Phật Thầy Phật Tổ Phật Đà
Tam Thanh Thiên Quốc là nhà quê xưa.

Tân Phú, 29-09-2009
Minh Vô Vi



THẦY MÃI TRƯỜNG TỒN

Thầy có chết đâu các bạn ơi
Đừng suy tiêu cực kiểu người đời.
Hư không hồn bé đang chờ đợi
Hiệp nhất điểm quang hưởng thanh thoi.
Phước đức những ai đừng ngã đổ
Từ ân ban chiếu chẳng hề vơi
Thương yêu đoàn kết cùng thắng tiền
Tương ứng bằng tâm không tiếng lời.

Cà Mau, 27-09-09
Phúc Tâm



ĐỨC THẦY LÀ MẸ CHA

Nhớ lại thuở xưa đức Vĩ Kiên
Nuông chiều bạn đạo hộ duyên truyền.
Đứa hờn đứa giận nghi sanh chuyện,
Nhẫn nhục từ bi vẫn vỗ yên.
Vỗ yên như mẹ tiếng ru hiền
Lệch rơi khi đàn bị ngã nghiêng.
Hùng dũng như cha tiếng sấm dậy
Mê đồ muốn thoát phải siêng thiền.

Cà Mau, 27-09-09
Phúc Tâm



TẠM BIỆT THẦY YÊU

Thầy đi lặng lẽ không than trách
Trò thì sống đó lắm đôi co
Thieu chôn, thăm viếng gay go
Sao Thầy im lặng chẳng cho đôi lời ?

Thầy ơi có phải đời là thế ?
Đạo bao năm như thể bèo trôi;
Thầy ra đi Việc Đạo thôi rồi !
Bao nhiêu Công Đức ngậm ngùi đi theo.

Ôi, Pháp Lý gieo neo lắm nỗi,
Tiếc công Thầy lặn lội năm châu;
Bao năm công quả còn đâu ?
Chỉ còn âm hưởng nổi sâu thế gian !

Thầy còn đó Đạo chia năm bảy,
Thầy đi rồi Đạo gầy làm hai;
Thương Thầy một kiếp miệt mài,
Dấn thân tận độ mà nay được gì ?

Ôi Công Đức Từ Bi cứu độ,
Có bao người ngộ được Lý Chân ?
Hay là chỉ có Hận Sân,
Tham Danh, Hám Lợi, tranh phân thế đời ?

Nay khóc tiễn Thầy rời nhân thế,
Nhớ ơn Thầy ngăn lệ chợt tuôn;
Thầy đi chắc cũng xót buồn,
Thấy đàn con vẫn diễn tuồng tử sanh.

Nay Thầy lại độc hành lui gót,
Để đàn con chua xót tiếc thương;
Mất rồi một chiếc đài gương,
Lấy gì soi rọi dẫn đường trẻ thơ.

Hỡi ai vẫn chưa mờ Chơn Tánh,
Mau tỉnh tâm lập hạnh tu trì;
Vun bồi Bác Ái Từ Bi,
Lập công bồi đức mà tri Ân Thầy.

Kính đánh lễ, con nay từ tạ,
Tiễn Thầy về cao cả ngôi xưa;
Ân Thầy trả biết sao vừa,
Đành chờ Ân Độ truyền thừa kiếp sau...

VN, 28-09-2009
KK thiền sĩ



TƯỜNG NIỆM VÀ NHỚ ƠN ĐỨC THẦY LƯƠNG SĨ HẰNG

Lo xong nhiệm vụ trần gian
Đức Thầy 8 đã lên đàng hồi quê
Tám sáu tuổi thọ Thầy về
Tin Thầy quy liễu ừ ê trần hồng
Chúng con thơ thẩn ngóng trông
Thầy đi để lại chữ “O” cho đời
Kíp mau thuyền pháp về ngôi
Ai lo tu bổ, thanh thoi sau này
Thanh tịnh niệm Phật hàng ngày
Dày công vun đắp mới tày ý Cha
Theo Thầy nhẹ gánh ta bà
Theo Thầy cõi trời sum la lụy phiền
Nhờ Thầy biết sống an yên
Nhờ Thầy dẫn bước lên thuyền hồi quê
Phép khuôn Thầy tỏ phủ phê
Đĩa băng sách báo hướng về Tây Phương
Lễ tang đơn giản lạ thường
“Hương tâm thanh tịnh” là thương nhớ Thầy
Pháp thân hỏa táng nay mai
Cốt tro rải biển cách xài Vô Vi
Thân trần xác tạm giữ chi
Hoàn không tứ đại hướng đi về nguồn
Thầy đi để lại thước khuôn
28 Đại Hội mây tuôn điển lành
Thiền ca hương đạo diệu thanh
13 đêm nhạc xây thành phước duyên
“Thư từ lai vãng” trăm miền
Như kinh pháp cú, rừng thiêng cho đời
Thiền đường tư thất, nơi nơi
Thay phiên tưởng niệm đầy vui nhớ Thầy
Công đức sáng tỏa cho đây
Nhẹ nhàng Thầy bước thang mây về Trời
Âm ba niệm Phật nơi nơi
A Di Đà Phật kính lời con dâng.

TPHCM, 27-9-2009
Trần Kiên Hoa kính bái



VĨNH BIỆT THẦY

Từ biệt thầy đã ra đi
50 năm hoằng pháp thực thi đạo mẫu
Thầy ban chân lý diệu thâm
Độ con tiến hóa siêu âm thoát trần
Từ trước chuyển đến hóa thanh
Để con hành pháp tiến nhanh trở về
Hôm nay từ biệt cõi trần
Lòng con đau xót âm thầm lệ rơi
Nhớ thương thầy quá thầy ơi !
Mầu tang phủ trắng vô vi tủi buồn
Không khóc mà lệ cứ rơi
Tim con tan nát toi bờ thầy ơi !
Chấp tay con nguyện cha trời
Từ quang ban chiếu luôn thời bình an
Đức cao chuyển hóa tình thương
Thầy ban ân điển hiền lương cứu đời
Lương năng tỏa sáng khắp nơi
Sĩ đạt siêu giác thanh thoi trọn lành
Hằng vĩnh cửu luôn che mát
Độ con thơ vượt thoát vòng trầm luân
Hóa sanh chuyển mãi vô cùng
Chúng con sám hối trùng phùng sửa tâm
Sanh về cực lạc vĩnh hằng
Kỳ duyên an lạc thêm tăng phước trời
Ba ngôi hội tụ sáng ngời

Mỹ Tho, 30/9/2009
Cao Phi Long kính bái



THƯƠNG YÊU & XÂY DỰNG

(Kính tặng KSC Thương Yêu & Xây Dựng
Tại khu du lịch Bình Châu, Bà Rịa, VT)

THƯƠNG yêu khai triển điển thanh quang
YÊU Phật, yêu người khắp thế gian
XÂY Đạo Pháp Thiền cùng tiến hoá
DỰNG nền Hạnh Đức hiệp chung đàng
ĐU hành muôn nẻo minh thanh trực
LỊCH lãm mọi đàng rõ khó sang
BÌNH ổn thân tâm quy một mối
CHÂU về hợp phổ hưởng Vinh Quang.

TĐ. Phú Nhuận, 25/08/2009
Thiền Đăng



CẢM ƠN THẦY

Cảm ơn thầy diu dắt chúng con
Nhu người mù thoát khỏi sương đêm
Nhu mưa pháp gội rửa tâm trần
Nhu mùa xuân hoa nở tươi thắm
Nhu cha lành che chắn đời con
Cảm ơn thầy trao pháp vô vi
Để con hành sửa tâm tiến hóa
Sống thanh cao hồn nhẹ bình yên
Nhu suối nguồn tuôn chảy không ngừng
Nhu trần thế vui mừng có đạo
Cảm ơn thầy ban cho ánh sáng
Là bậc thang tiến đến càn khôn
Học đạo đời minh sáng trọn lành
Cõi hư không có đấng cha lành
Luôn đón chào phần hồn thanh nhẹ
Cảm ơn thầy kho tàng tâm linh
Ban nguồn sáng chân lý diệu siêu
Tức hành trang tu học trở về
Diệt tâm phàm hướng thượng nam mô
Là thuyền từ đưa con về bến giác
Cảm ơn thầy từ bi vô lượng
Lê thân già độ hóa nơi nơi
Tử vi đạo cho nhân loại thoát mê
Hạnh hy sinh cao cả vô cùng
Là chơn lý đời đời bất diệt

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình

Mỹ Tho, 30/9/2009
Cao Phi Long kính bái



HƯỚNG TÂM ĐỨC THẦY

Hụt hẫng nghe tin Thầy đã đi
Xa Thầy vĩnh viễn con sầu bi
Không còn ỷ lại, tu non kém
Tự độ tự tu vượt khảo thi
Pháp Lý Vô Vi ta đã thỉnh
Lo tu thức giác “vẫn kịp kỳ”
Đức Thầy diu dắt khắp Thế Giới
Đạo hạnh từ bi vì Vô Vi.

Bình Tân, 29-9-2009
Chơn Minh Nghĩa



CẢN THẬN KẺ PHẢN TRẮC

Buổi đầu gặp pháp Vô Vi
Thấy Phật trước mắt lệ bi mọp quỳ
Đem bao trần trước hầu quy
Nhờ ân cứu độ quy y Bé hiền
Thầy đau ngã bệnh sinh nghi
Thấy Phật ngàn dặm hồn suy nghị bàn
Vĩ Kiên đến lúc siêu an
Thấy Phật biến mất nói càng lộng ngôn
Nghe theo tả đạo bàng môn
Tà này tà nọ tự chôn nắm mồi
Phản Thầy phản bạn mưu mô
Cúi đầu ngoại đạo chạy vô tướng hình
Ngu khờ bàn chuyện vô minh
Kẻ rãng còn dính tiếng xin cầu nhờ
Kéo lôi phản trắc xa bờ
Vô thường chắc chắn trực chờ đợi bấy
Đến khi thân xác bấy nhầy
Hồn la vía khóc gọi Thầy Thầy ơi...!
ĐÃ MUỘN

Cà Mau 29/9/2009
Phúc Tâm



NGƯỜI ĐI

Bâng khuâng nhớ lại một người
Xót xa thương cảm nụ cười hồn nhiên
Chèo thuyền Bát Nhã độ duyên
Đón người Biển Khô thoát miền tử sinh
Pháp trao là pháp của mình
Tâm linh khai triển tự mình Phật Đà
Dạy đời trước cảnh phồn hoa
Không mê không chấp ý hoà Hư Không
Người đi nhẹ gót Thiên Bồng
Lưu đời muôn thuở ánh hồng Vô Vi
Thức tâm con gắng tự đi
Tự tu tự tiến tự quy Điện Hồn
Chẳng còn hướng ngoại bên chôn
Thầy đi Thiên Quốc, Thiên Môn con về
Một lòng hướng thượng về quê
Xuất hồn đánh lễ cận kề Vĩ Kiên.

PN, 26-09-2009
Thiền Sinh Phương



TỰ QUY CHƠN THỨC

Vấn chương chữ nghĩa đầu hay,
Nhưng lòng lại chứa đắng cay hận thù
Thế là mất hạnh người tu
Làm sao giải được ngục tù nội tâm ?
Nếu Tình Thương chứa trong tâm
Chẳng còn trách móc chẳng ngậm oán than.
Nỗi buồn đầu có nặng mang
Luôn gìn thanh tịnh cảm an cảm hoà
Vô Vi huynh đệ một nhà
Thương yêu xây dựng mới là chánh chơn
Chẳng còn trách móc giận hờn
Lo tu để rõ nguồn cơn sự tình
Sân si chỉ tạo bất minh
Làm sao thông tỏ Huyền Linh nhiệm mầu
Đạo Trời vi diệu thâm sâu
Vô Vi nào có cưỡng cầu mà nên
Đạo thành nhờ ở tâm bền
Kiên cường tu luyện lập nền thanh cao
Vô Vi chỉ có thể vào
Là do khai triển dồi trau Điện Lành
Tự mình thông tỏ trực thanh
Vía Hồn sum họp kết thành Chơn Như
Bấy chừ mới rõ Minh Sư
Thăng hoa tự tiến Huyền Hư trở về
Bấy chừ tự thoát Bến Mê
Chẳng còn oán trách, khen chê bên ngoài
Chẳng còn đổ lỗi cho ai
Bấy chừ chỉ thấy ta sai sửa mình
Niệm thầm Lục Tự đỉnh ninh
Âm thầm khai triển hành trình Quy Không
Chẳng còn hướng ngoại lòng vòng
Quy Tâm tự thức tự tông Vô Vi.

Dĩ An, 01-10-2009
Không Không Thiền sĩ



KẺ Ở NGƯỜI ĐI

Thầy đi có chuyện của Thầy
Mình về lắm chuyện nợ này lo toan;
Đạo Đời như chuyện dò ngang,
Kẻ xuôi NHÂN THẾ, người đằng NHƯ LAI.

PN, 28-09-2009
Thiền Sinh Phương



Thi Ca của Đức Thầy

Sàigòn, ngày 21 tháng 02 năm 1971

Âm thanh vắng vắng đêm thanh vắng
Thế sự đả đo trợ tiến tăng
Sớm giác tự hành chung quyết định
Phóng thâm thông cảm tiến chuyển cần.

Thế gian lăm nẻo lăm tăng
Thiên đàng cũng vậy chuyển phân tiến lần
Phân ra từ lớp từ tăng
Chuyển theo thanh khí hợp phân rõ ràng
Sắc không không sắc đôi đàng
Sanh rồi lại diệt lập màn hóa sanh
Người tu phải tiến phải hành
Chớ nên ý lại cầu ban phước lành
Luận theo tiên địa tập tành
Thế gian giáo chủ tự hành bản thân
Chẳng lo tự xét cơ tăng
Nội tâm làm chủ chẳng phân nổi mình
Mãi theo thế sự nhờn tình
Trách than mặt pháp vậy mình là ai ?
Xét ra chẳng rõ chẳng tài
Chẳng ai thấu dạng làm sai là gì ?
Tại sao giữ lấy thức thì ?
Sao không buông bỏ sự ghi thế tình
Muốn tu phải gắng xét mình
Âm thanh ngoại cuộc là tình thế gian
Tập trung trí ý xét bàn
Minh tâm kiến tánh mới an tiến lần.

Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên

Thầy Đi

Thầy đi để lại pháp tràng
Tâm con tu tiến bậc bàn tiến lên
Bên trong thanh tịnh tạo nên
Quy y Phật Pháp giữ bền bỉ tu
Sớm thầy cũng đã dự trù
Giúp con tiến hóa giải ngu cỗi trần
Bình tâm tự xét tự phân
Tầng cao tầng thấp mỗi tầng cảm giao
Tình đời đen bạc đổi trao
Quán thông thiên địa bước vào càn khôn
Càng tu rõ lý sanh tồn
Hồn không mất mát suy tôn luật trời
Trí tâm tiến hóa hợp thời
Về nơi bến giác đời đời yên vui
Tự mình thức giác rèn trui
Sống trong thanh tịnh an vui đời đời

Quý thương,

Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên

Cocoa, Florida ngày 09 tháng 10 năm 1994

Thầy Trò Cùng Đi

Đi hoài trong trận dự thi
Cần khôn không khó tự phi tự vào
Chẳng còn loạn động ước ao
Cùng đi mới thấy nơi nào đạt an
Cùng đi cùng thức cùng bàn
Quy về một mối đàng hoàng hơn xưa
Tự mình sáng suốt khai vờ
Đường đi rộng mở lại ưa luật trời
Cảm thương quý mến nơi nơi
Tình thương sống động thanh thoi vui hòa
Chúng ta tiến hóa thật thà
Thầy trò cùng học cùng qua cảnh đời
Vui say ý đạo không lời
Bình tâm học hỏi hợp thời tiến thân
Chẳng còn nuôi dưỡng khó khăn
Thầy trò cùng học cùng ăn khí trời.

Quý thương,

Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên

Phi trường Orlando, ngày 13 tháng 10 năm 1994

Đường Đi Thật

Thực hành một pháp chẳng ôm hai
Phát triển tâm linh tự tiến hoài
Dứt khoát tình đời tâm đạt thức
Chiều sâu tâm đạo rõ thanh đài

Đường đi nghìn dặm chẳng sai
Thực hành chất phác tiến hoài không ngưng
Cần khôn vũ trụ tiến từng
Vô cùng thông suốt từng bừng cảm thông
Trong vòng định luật hóa công
Dựng xây xây dựng một lòng tự tu
Xuất hồn tiến hóa ngao du
Tình trời cao đẹp tự tu hoài hoài
Khí thanh trời độ chẳng sai
Dầy công tu luyện hai vai nhẹ nhàng
Cùng chung huynh đệ bạc bàn
Hồn tu hồn tiến hồn an đời đời
Dù cho thể xác xa rời
Trí tâm vẫn tiến vẫn vui lòng sâu
Cần khôn vũ trụ cơ cầu
Thực hành chánh pháp tạo tàu về quê
Cảm thông nguyên lý muôn bề
Dở hay cũng tại lòng mê còn trần
Tự mình thanh tịnh xét phân
Nghĩa ân đời đạo ân cần dựng xây.

Quý thương,

Lương Sĩ Hằng - Vi Kiên

Cocoa, Florida ngày 03 tháng 11 năm 1995